

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2024/HS-ST
Ngày 26/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Lương Thị Mỹ Hằng.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Đinh Xuân Thủy
2. Bà Nguyễn Lệ Thủy

- **Thư ký phiên toà:** Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:** Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên

Ngày 26/3/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2024/TLST-HS, ngày 24/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2024/QĐXXST-HS ngày 15/3/2024 đối với bị cáo:

Lò Văn Ch; Sinh ngày: 01/01/1997; Tại: huyện Sìn Hồ – Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: bản P, xã N, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lò Văn H và bà: Lò Thị P (Đều đã chết); Mẹ nuôi: Vì Thị P1, sinh năm: 1969; Bị cáo chung sống như vợ chồng không có đăng ký kết hôn với chị: Hồ Thị N, sinh năm 1996 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 02 tiền án cụ thể:

+ Ngày 29/9/2020, Lò Văn Ch bị Toà án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 24/2020/HS-ST.

+ Ngày 17/8/2022, Lò Văn Ch bị Toà án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 13/2022/HS-ST.

Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của cả hai bản án, hiện chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 04/5/2020, Công an thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; ngày 13/9/2021; ngày 24/5/2022, bị Công an huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” và “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 08/11/2023, tạm giam ngày 17/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên (*Có mặt tại phiên tòa*).

Người bào chữa cho bị cáo là bà Nguyễn Thị Nga – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (*Có mặt tại phiên tòa*).

Bị hại gồm: 1/ ông Lò Văn Nh, sinh năm: 1978 đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên (*Có mặt tại phiên tòa*).

2/ Bà Hà Thị L, sinh năm: 1978; địa chỉ: Bản H, xã T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (*Có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn Ch có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Khoảng 14 giờ ngày 07/11/2023, Lò Văn Ch đi bộ đến bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu thì nhìn thấy một chiếc xe mô tô HONDA, số hiệu Wave Alpha, màu sơn đen-bạc, biển kiểm soát 25T1-168.63 đang dựng ở lề đường bê tông trong bản. Quan sát xung quanh thấy không có người, Lò Văn Ch nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài. Ch tiến đến chiếc xe dùng tay giật đứt dây điện nối với ổ khóa xe. Sau đó, Ch nối dây điện với nhau rồi đề nổ máy, điều khiển xe đi ra đường Quốc lộ 32 về hướng huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Đến huyện Tân Uyên, Ch tiếp tục đi theo đường Tỉnh lộ 133 đi xã N, huyện Sìn Hồ. Khi Ch đi đến địa phận xã Nậm Sỏ huyện Tân Uyên thì xe hết xăng, Ch đã cạy lấy khóa cốp xe, mở cốp xe và xin xăng từ một người đàn ông (không rõ lai lịch) gặp trên đường, đổ xăng vào xe rồi tiếp tục điều khiển xe đến cầu Nậm Há, xã N, huyện Sìn Hồ. Lúc này do trời tối nên Ch ngủ qua đêm tại gầm cầu Nậm Há. Đến sáng ngày 08/11/2023, Ch điều khiển xe mô tô đi đến xã Nậm Tăm, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để tìm nơi bán xe thì gặp Tổ Công tác Đội Cảnh sát Giao thông Công an huyện Sìn Hồ kiểm tra phát hiện. Công an huyện Sìn Hồ đã thông tin và chuyển giao Lò Văn Ch cùng xe mô tô cho cơ quan Công an huyện Than Uyên để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra xác định: chiếc xe mô tô Lò Văn Ch chiếm đoạt là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của gia đình ông Lò Văn Nh, sinh năm 1978, trú tại bản Hỳ, xã Ta Gia, huyện Than Uyên. Ngày 07/11/2023, ông Nhẫn điều khiển xe đến bản Noong Thăng, xã Phúc Than dựng ở lề đường để đi làm thuê thì bị mất trộm. Sau khi phát hiện xe mô tô bị mất, ông Nhẫn đã trình báo Công an huyện Than Uyên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19 ngày 10/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Than Uyên kết luận: chiếc xe mô tô HONDA, số hiệu Wave Alpha, màu sơn đen-bạc, biển kiểm soát 25T1-168.63 có trị giá 14.844.000 đồng.

Vật chứng của vụ án gồm: thu giữ của Lò Văn Ch 01 chiếc xe mô tô HONDA, số hiệu Wave Alpha, màu sơn đen-bạc, biển kiểm soát 25T1-168.63; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lò Văn Nh; 01 áo dài tay màu xanh, phía trước áo có dòng chữ “Vũ Văn Dương” màu trắng; phần tay áo có dòng chữ

“Quân đội nhân dân Việt Nam” (áo đã qua sử dụng). Thu giữ của Lò Văn Nh 01 đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 25001015 mang tên Hà Thị L.

Quá trình điều tra xác định 01 chiếc xe mô tô HONDA, số hiệu Wave Alpha, màu sơn đen-bạc, biển kiểm soát 25T1-168.63; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lò Văn Nh; 01 đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 25001015 mang tên Hà Thị L là tài sản thuộc quyền sở hữu chung của gia đình ông Lò Văn Nh và bà Hà Thị L nên ngày 24/11/2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho ông Nhấn và bà Lả.

Vật chứng còn lại của vụ án: 01 áo dài tay màu xanh, phía trước áo có dòng chữ “Vũ Văn Dương” màu trắng; phần tay áo có dòng chữ “Quân đội nhân dân Việt Nam” (áo đã qua sử dụng) thu giữ của Lò Văn Ch. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Lò Văn Nh và Hà Thị L không có yêu cầu bồi thường.

Bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 24/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn Ch về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 - Bộ luật hình sự (BLHS) 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Ch phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Ch từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 08/11/2023.

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 173 – Bộ luật hình sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại không có đề nghị bồi thường nên không phải giải quyết.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 áo dài tay màu xanh, phía trước áo có dòng chữ “Vũ Văn Dương” màu trắng; phần tay áo có dòng chữ “Quân đội nhân dân Việt Nam” (áo đã qua sử dụng) thu giữ của Lò Văn Ch

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: nhất trí về tội danh cũng như điều luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã trình bày, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức thấp nhất đề nghị của Kiểm sát viên. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người bào chữa không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn Ch đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu với lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm, thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án hoàn toàn phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Lò Văn Ch đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích đều liên quan đến các tội danh xâm phạm sở hữu tài sản. Trong ngày 07/11/2023, tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, Lò Văn Ch đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chiếm đoạt 01 xe mô tô có giá trị là 14.844.000 đồng, mục đích bán xe trộm cắp lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi mà bị cáo Lò Văn Ch thực hiện đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Điều 173 với tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*”. Nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi này không những ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong việc quản lý tài sản của nhân dân. Bị cáo Lò Văn Ch với bản chất lười lao động, muốn có tiền tiêu sài, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu tài sản, đã cố ý thực hiện hành vi lén lút trộm cắp, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác nên cần phải xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có ý thức hơn trong việc chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự; mức hình phạt của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Ngày 04/5/2020, Công an thị trấn Khâm Đức, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; ngày 13/9/2021; ngày 24/5/2022, bị Công an huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” và “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tiếp đến vào các năm 2020 và 2022, Lò Văn Ch bị Toà án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt với các mức án tù có thời hạn khác nhau về tội: “Trộm cắp tài sản”. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân mà bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải lên một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một con người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do, không có công ăn việc làm ổn định, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 173 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam sẽ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc xe mô tô HONDA, số hiệu Wave Alpha, màu sơn đen-bạc, biển kiểm soát 25T1-168.63; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lò Văn Nh; 01 đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 25001015 mang tên Hà Thị L đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

01 áo dài tay màu xanh, phía trước áo có dòng chữ “Vũ Văn Dương” màu trắng; phần tay áo có dòng chữ “Quân đội nhân dân Việt Nam” (áo đã qua sử dụng) thu giữ của Lò Văn Ch. Tại phiên tòa, bị cáo Ch không đề nghị xin lại do áo đã cũ, xác định không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Do bị cáo Lò Văn Ch là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn giai đoạn 2021 – 2025 theo Quyết định 612/QĐ-UBND của Ủy ban dân tộc ngày 16/9/2021 nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo: **Lò Văn Ch** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn Ch 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 08/11/2023.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 áo dài tay màu xanh, phía trước áo có dòng chữ “Vũ Văn Dương” màu trắng; phần tay áo có dòng chữ “Quân đội nhân dân Việt Nam” (áo đã qua sử dụng) thu giữ của Lò Văn Ch.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/01/2024 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).

3. Về án phí: Miễn 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Ch.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- Bị hại;
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã N (để biết);
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Xuân Thủy

Nguyễn Lệ Thủy

Lương Thị Mỹ Hằng

